

Số: 195/2023/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 24 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 143; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 173/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2023, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản sau khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Vũ Phước T, sinh năm 1995;

Địa chỉ thường trú: Số 431/18 đường P V T, Phường 7, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ tạm trú: Số 32 đường NT, Phường 3, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Lê Thị Thu T1, sinh năm 1995;

Địa chỉ thường trú: Số 431/18 đường P V T, Phường 7, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ tạm trú: Số 32 đường NT, Phường 3, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14/7/2023, ông Vũ Phước T và bà Lê Thị Thu T1 tự nguyện ly hôn và tự khai có 01 con chung là trẻ Vũ Phước T3, giới tính: Nam, sinh ngày 06/11/2019. Ông Vũ Phước T và bà Lê Thị Thu T1 thỏa thuận giao con chung là trẻ Vũ Phước T cho bà Lê Thị Thu T1 trực tiếp nuôi dưỡng, ông Vũ Phước T3 cấp dưỡng nuôi con 30.000.000 đồng/tháng (Ba mươi triệu đồng mỗi tháng); việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 10 (mười) dương lịch hàng tháng, bắt

đầu thực hiện từ tháng 8 năm 2023 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định pháp luật. Ông Vũ Phước T và bà Lê Thị Thu T1 tự khai tự thỏa thuận về tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Nhận thấy sự thỏa thuận nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Phước T và bà Lê Thị Thu T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Vũ Phước T và bà Lê Thị Thu T1 thỏa thuận giao con chung là trẻ Vũ Phước T, giới tính: Nam, sinh ngày 06/11/2019 cho bà Lê Thị Thu T1 trực tiếp nuôi dưỡng, ông Vũ Phước T cấp dưỡng nuôi con 30.000.000 đồng/tháng (Ba mươi triệu đồng mỗi tháng); việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 10 (mười) dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 8 năm 2023 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Lê Thị Thu T1 mà ông Vũ Phước T không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì ông Vũ Phước T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà người trực tiếp nuôi dưỡng cùng các thành viên gia đình không được cản trở. Ngược lại, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Vũ Phước T và bà Lê Thị Thu T1 tự khai tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Ông Vũ Phước T và bà Lê Thị Thu T1 tự khai không có nợ chung, nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Vũ Phước T và bà Lê Thị Thu T1 phải chịu lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền ông Vũ Phước T và bà Lê Thị Thu T1 đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0010736 ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Vũ Phước T và bà Lê Thị Thu T1 đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- UBND Phường 7, Quận 5 (Giấy Chứng nhận đăng ký kết hôn số 34, ngày 08/11/2021);
- Chi Cục THADS Quận 5;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Võ Thị Bích Trâm